

Bản án số: 49/2019/DS-PT

Ngày: 28 -10-2019

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Mai Vương Thảo**.

Các thẩm phán: Ông **Cao Văn Hiếu**

Ông **Trần Hoài Sơn**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Hưng** – Thư ký Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham dự phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Trâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 19/2019/TLPT- DS ngày 25/4/2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2019/DS-ST ngày 20/3/2019 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2019/QĐ- PT ngày 21 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Phùng Văn Th-** Sinh năm: 1982

Địa chỉ: đường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Ngọc G** - Sinh năm: 1983

Địa chỉ: đường K, phường Q, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Người kháng cáo: Bà **Nguyễn Thị Ngọc G** – bị đơn

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo hồ sơ vụ án, vụ án có nội dung như sau:

* Nguyên đơn – ông **Phùng Văn Th** trình bày:

Ông và bà **Nguyễn Thị Ngọc G** là bạn bè từ năm 2014 và cũng có mối quan hệ kinh doanh với nhau. Sau nhiều lần quan hệ làm ăn, ông cũng tin tưởng và cho bà G mượn tiền. Mục đích bà G mượn tiền là để thanh toán tiền cho đối tác của bà G.

Ngày 29/01/2016 bà Nguyễn Thị Ngọc G có mượn của ông số tiền 120.000.000 đồng; khi mượn có viết giấy, hẹn đến ngày 01/8/2016 sẽ hoàn trả cho ông số tiền trên. Sau nhiều lần hứa hẹn trả tiền, nhưng bà G không chịu trả. Cũng vì nghĩ bạn bè nên ông cho bà G thời gian dài để trả nhưng bà G vẫn không trả.

Nay ông Th yêu cầu Tòa án buộc bà G trả lại số nợ trên cho ông cùng với lãi suất 2%/ tháng, kể từ tháng 8 năm 2016 cho đến nay là 57.600.000 đồng; tổng cộng cả gốc và lãi là 177.600.000 đồng.

** Bị đơn - bà Nguyễn Thị Ngọc G trình bày:*

Năm 2016 bà G có hợp tác làm ăn chung cùng ông Phùng Văn Th, sau đó ông Th đã ép buộc bà G phải chịu khoản tiền bù lỗ cho ông là 170.000.000 đồng mà không chứng minh được các khoản chi phí. Ông Th ép buộc bà G đưa trước cho ông 50.000.000 đồng và phải viết giấy tay vay nợ 120.000.000 đồng còn lại. Thực tế, bà không vay bất cứ khoản tiền nào từ ông Th. Vì vậy, bà G không có nghĩa vụ phải trả cho ông Phùng Văn Th bất cứ khoản tiền nào theo như nội dung ông Phùng Văn Th yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Với nội dung trên, bản án dân sự sơ thẩm số 01/2019/DS-ST ngày 20/3/2019 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng quyết định:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phùng Văn Th đối với bà Nguyễn Thị Ngọc G về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc G phải có trách nhiệm trả cho ông Phùng Văn Th số tiền là 120.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu đồng*).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

- Trong thời hạn kháng cáo, bà Nguyễn Thị Ngọc G kháng cáo toàn bộ nội dung bản án dân sự sơ thẩm số 01/2019/DS-ST ngày 20 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng và yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

- Trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, ông Phùng Văn Th và bà Nguyễn Thị Ngọc G có thỏa Th giải quyết toàn bộ vụ án như sau: bà G có nghĩa vụ trả cho ông Th số tiền: 120.000.000đ theo như quyết định của bản án sơ thẩm số 01/2019/DS-ST ngày 20 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng với phương thức từ ngày 1 đến ngày 10 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 10 năm 2019, mỗi tháng trả 1.000.000đ (một triệu đồng) cho đến khi hết nợ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm.

+ Về nội dung vụ án: Do nguyên đơn và bị đơn đã thỏa Th với nhau về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 sửa Bản án dân sự sơ thẩm số

01/2019/DS-ST ngày 20 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, ghi nhận sự thỏa Th của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét thấy các đương sự thỏa Th được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và sự thỏa Th của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, áp dụng Điều 300, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2019/DS-ST ngày 20 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, công nhận sự thỏa Th của các đương sự như sau:

Bà Nguyễn Thị Ngọc G có nghĩa vụ trả cho ông Phùng Văn Th số tiền: 120.000.000đ theo như quyết định của bản án sơ thẩm số 01/2019/DS-ST ngày 20 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng với phương thức từ ngày 1 đến ngày 10 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 10 năm 2019, mỗi tháng trả 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho đến khi hết nợ.

Ngày 18/10/2019, bà Nguyễn Thị Ngọc G đã chuyển trả cho ông Phùng Văn Th 1.000.000đ (Một triệu đồng) nên bà G phải tiếp tục trả cho ông Phùng Văn Th 119.000.000đ cho đến khi hết nợ theo phương thức đã cam kết.

[2] Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn - bà Nguyễn Thị Ngọc G phải chịu là: 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*). Hoàn trả cho nguyên đơn - ông Phùng Văn Th số tiền tạm ứng án phí 4.440.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu số 9129 ngày 02/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- Án phí dân sự phúc thẩm: bà Nguyễn Thị Ngọc G phải chịu là 300.000đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000đ tại Biên lai thu số 7766 ngày 18/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 357, 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự,

Căn cứ vào Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự,

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số 01/2019/DS-ST ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, công nhận sự thỏa Th của các đương sự:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc G có nghĩa vụ trả cho ông Phùng Văn Th số tiền: 119.000.000đ theo như quyết định của bản án sơ thẩm số 01/2019/DS-ST ngày 20 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng với

phương thức từ ngày 1 đến ngày 10 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 11 năm 2019, mỗi tháng trả 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho đến khi hết nợ.

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn - bà Nguyễn Thị Ngọc G phải chịu là: 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*). Hoàn trả cho nguyên đơn - ông Phùng Văn Th số tiền tạm ứng án phí 4.440.000 đồng (*Bốn triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu số 9129 ngày 02/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- Án phí dân sự phúc thẩm: bà Nguyễn Thị Ngọc G phải chịu là 300.000đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000đ tại Biên lai thu số 7766 ngày 18/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- TAND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Mai Vương Thảo